

Unit 2: Good neighbours - Grammar 2 & Starters Reading and Writing

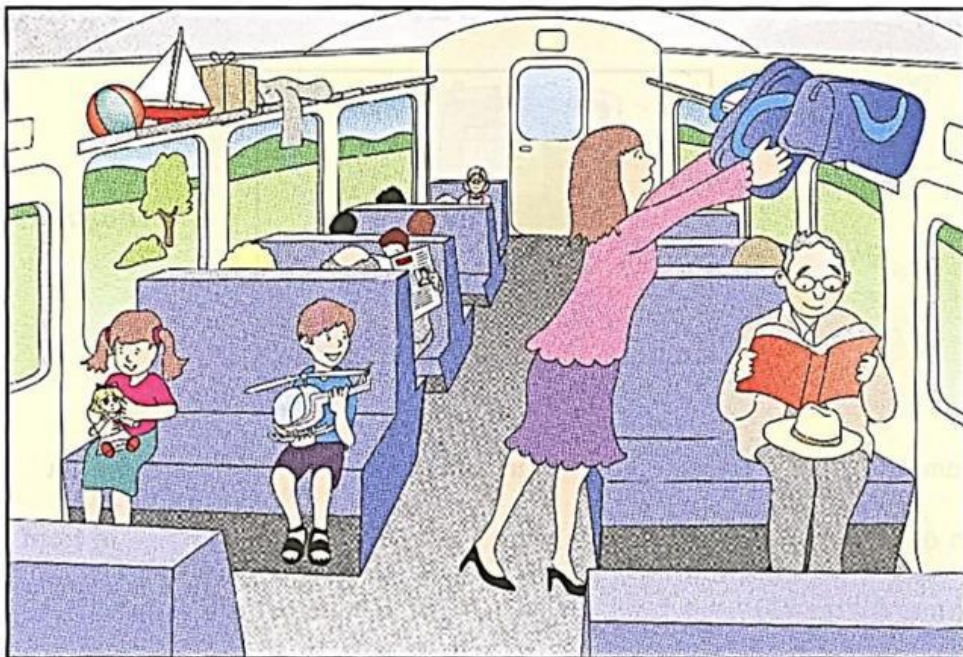
Mẹo: Phân tích hình ảnh (Picture Analysis)

👉 Trước khi đọc câu hỏi, con hãy nhìn thật kỹ bức tranh. Tập trung vào các chi tiết như:

- **Nhân vật:** Ai trong hình? Họ đang làm gì?
- **Địa điểm:** Hình ảnh xuất hiện ở đâu? Gần cái gì?
- **Vật dụng:** Những đồ vật nào xuất hiện? Người trong hình đang cầm gì?
- **Số lượng:** Có bao nhiêu đồ vật/bao nhiêu người?

Điều này sẽ giúp con dễ dàng tìm ra câu trả lời khi làm phần đọc – viết.

📌 Ví dụ:



- **Nhân vật:** Có một bé gái ôm búp bê, một bé trai cầm máy bay trực thăng đồ chơi, một người phụ nữ đang để túi lên giá, một ông cụ đang đọc sách.
- **Địa điểm:** Đây là trên tàu.
- **Vật dụng:** Trên giá có một quả bóng, một mô hình con thuyền đồ chơi, một chiếc áo và hai chiếc túi.
- **Số lượng:** Có hai cái túi.

→ Khi đọc câu hỏi, con sẽ dễ trả lời:

- *Where is this?* → on a train
- *How many bags are there?* → two

❖ **Extra vocabulary**

No.	Words	Meanings	No.	Words	Meanings
1	doll (n)	búp bê	2	shirt (n)	áo sơ mi

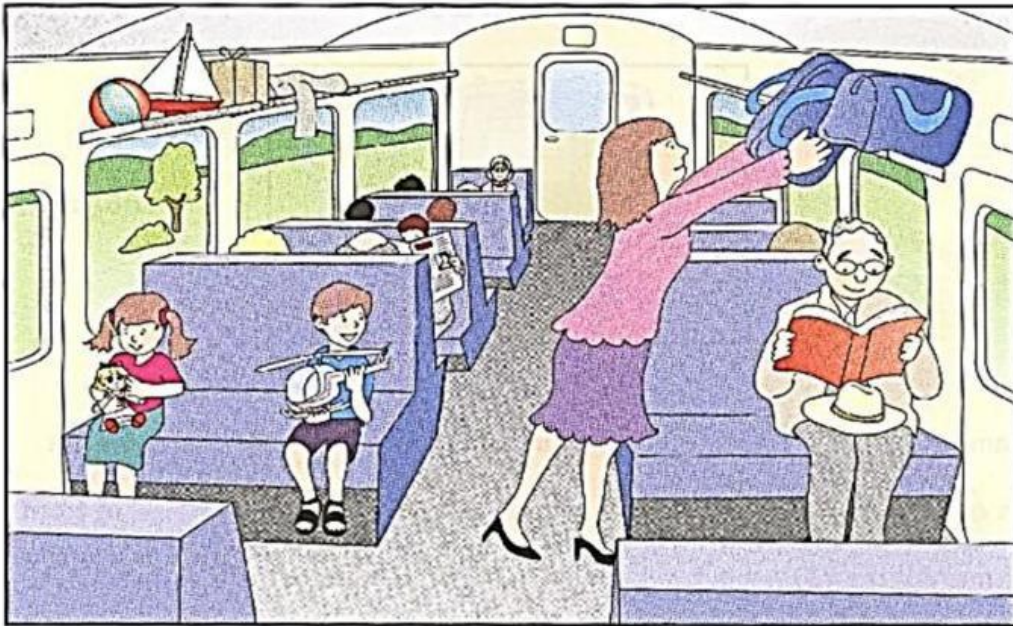
*Note: n = noun: danh từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 ĐỒNG** vào vở ghi.

Part 5

– 5 questions –

Look at the pictures and read the questions. Write one-word answers.



Examples

Where is this? on a train

How many bags are there? two

Questions

1 What is the man doing?



2 Who is the man talking to? the

3 What has the girl got? a



4 Where is the bag? on the

5 What has the man got in his hands? a

Tên:

Lớp: S2...

Ngày giao bài: Thứ..., ngày.../....

Ngày nộp bài: Thứ..., ngày.../....

Ngữ pháp:

Đọc & Viết:

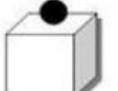
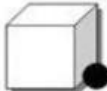
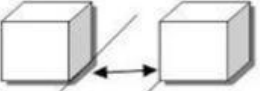
Mini test:

Unit 2: Good neighbours - Grammar 2 & Starters Reading and Writing

A. GRAMMAR

❖ Prepositions of position (Giới từ chỉ vị trí)

Prepositions of position (Giới từ chỉ vị trí) là từ dùng để giúp nói vật/người ở đâu.

 behind phía sau	 in front of phía trước	 in bên trong	 on bên trên
 under bên dưới	 next to bên cạnh	 between ở giữa	 opposite đối diện

B. EXTRA VOCABULARY

No	Word	Meaning	No	Word	Meaning
1	coconut (n)	quả dừa	2	throw (v)	ném

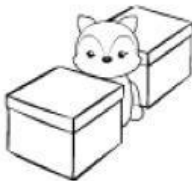
*Note: n = noun: danh từ; v = verb: động từ.

*Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 DÒNG** vào vở ghi.

C. HOMEWORK

Exercise 1. Match pictures with the correct prepositions. (Nối tranh với giới từ đúng.)

0.



a. on

3.



1.

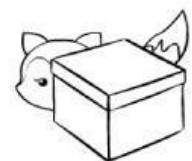


~~c. between~~

4.



2.



e. under

5.



f. in front of

Your answer:

0 - <u>c</u>	1 - <u> </u>	2 - <u> </u>	3 - <u> </u>	4 - <u> </u>	5 - <u> </u>
--------------	---------------	---------------	---------------	---------------	---------------

Exercise 2. Look and choose the correct answers. (Nhìn và chọn đáp án đúng.)

0. The cat is **in** / **on** the sofa.

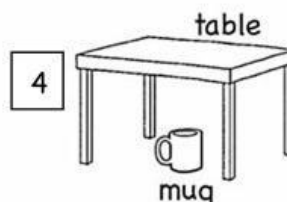
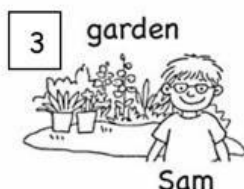
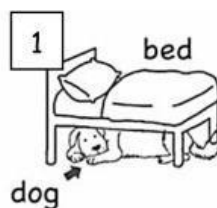
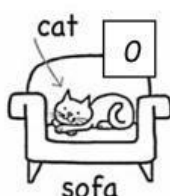
1. The dog is **under** / **in** the bed.

2. Ann is **in** / **behind** the bedroom.

3. Sam is **between** / **in** the garden.

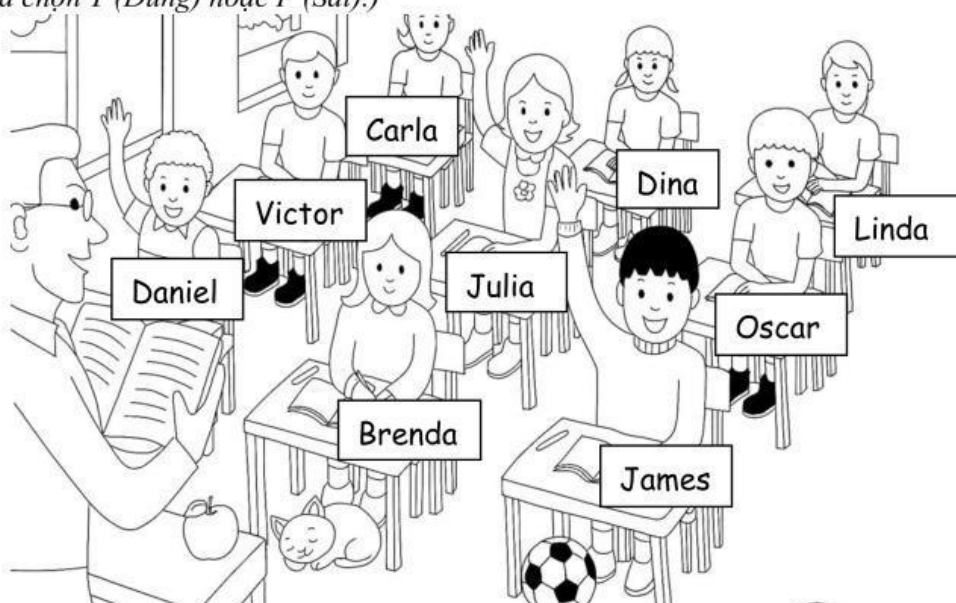
4. The mug is **in front of** / **under** the table.

5. Dan is **in** / **on** the bathroom.



Exercise 3. Look at the picture and choose T (True) or F (False).

(Nhìn vào bức tranh và chọn T (Đúng) hoặc F (Sai).)



0. Daniel is next to Julia.

1. Carla is behind Victor.

2. James is in front of Brenda.

3. The cat is on the table.

4. The students are in the classroom.

5. The ball is under the table.

T

T

T

T

T

T

F

F

F

F

F

F

Exercise 4. Look at the picture in Exercise 3 and fill in the blanks with the correct PREPOSITIONS in the box. (Nhìn tranh ở Bài 3 và điền GIỚI TỪ trong bảng đúng vào chỗ trống.)

next to	under	on	in front of	between	behind
--------------------	-------	----	-------------	---------	--------

0. Linda is next to Dina.

1. The apple is _____ the table.

2. James is _____ Oscar.

3. The cat is _____ the table.

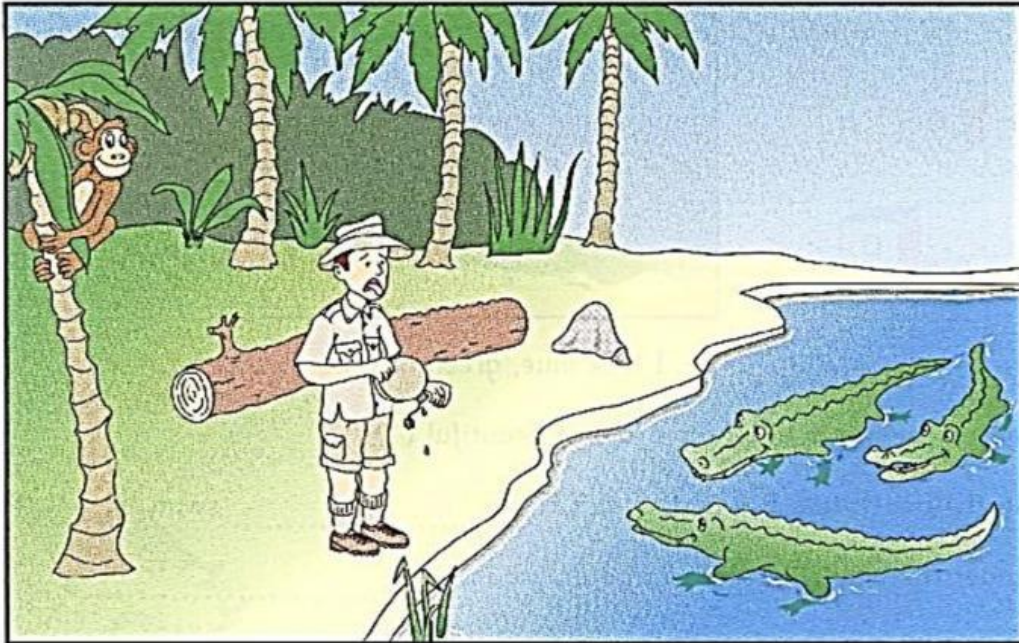
4. Julia is _____ Brenda.

5. Dina is _____ Carla and Linda.

Part 5

– 5 questions –

Look at the pictures and read the questions. Write one-word answers.



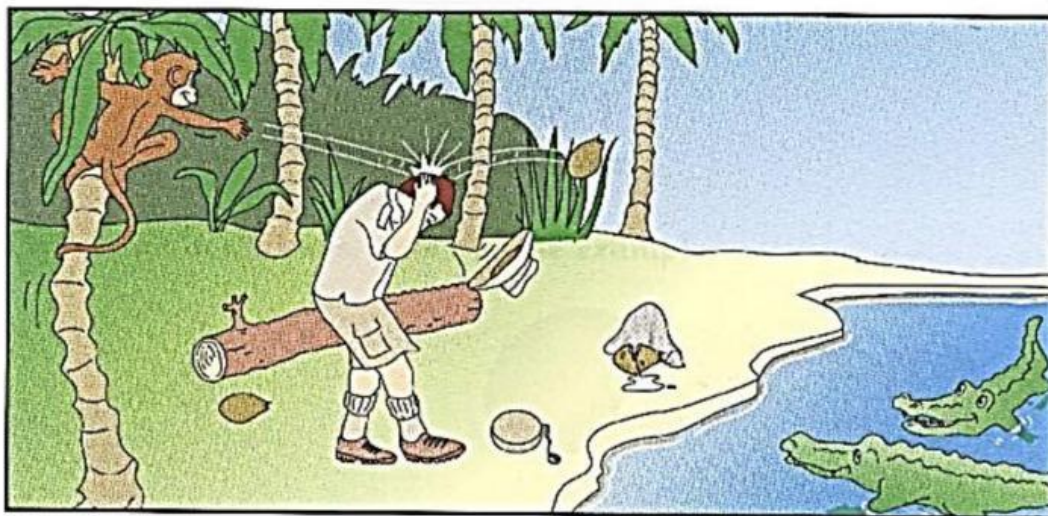
Examples

Who wants a drink? the man

How many crocodiles are there? three

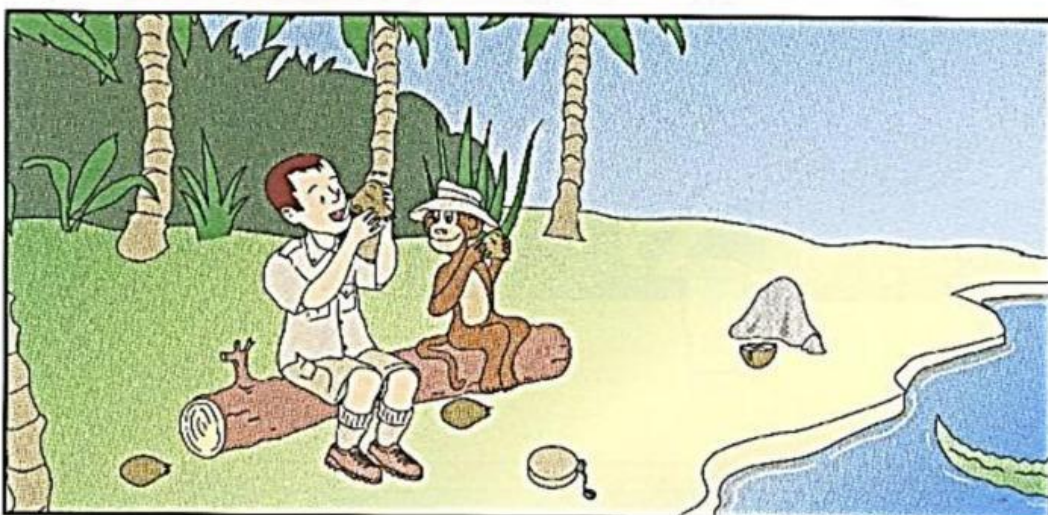
Questions

1 Where is the monkey? in the



2 What is the monkey throwing? a

3 Where is the man's hand? on his



4 What is the man doing now?

5 What is the monkey wearing? the